TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 668/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 587/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Trần Quang V, sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: 804 ấp Vĩnh Bình A, xã V , huyện V, tỉnh Đ;

- Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: 32/52 Ông Ích Khiêm, Phường S, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: 93/78 đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Quang V và bà Nguyễn Thị Kim N yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông bà về việc thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Quang V và bà Nguyễn Thị Kim N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp, đăng ký ngày 17/5/2011 không còn giá trị.

b. Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Trần Lạt S, nữ, sinh ngày 12/5/2011 và trẻ Trần Minh K, nam, sinh ngày 14/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Kim N là mẹ ruột trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông V thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

c. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: ông Trần Quang V và bà Nguyễn Thị Kim N chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Trần Quang V và bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023315 ngày 01/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (Ghi vào sổ hộ tịch giấy CNKH số 71/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vũ Vân